



Khánh Hòa, ngày 14 tháng 10 năm 2025

PHIẾU YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm các trang thiết bị chuyên dùng cho sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế bằng nguồn NSNN năm 2025.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu: Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế
- Địa chỉ: 09 Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258 3821230 – Số fax: 02583 823815

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Họ tên: Nguyễn Thị Thảo Trang
- Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư
- Số điện thoại: 02583821230
- Email: vattuivac@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: chọn lựa 01 trong 02 cách thức sau

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế, Phòng Vật tư
09 Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

- Nhận qua email: vattuivac@gmail.com (bản scan có dấu đỏ của công ty)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 9h00 ngày 14 tháng 10 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 18 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 18/10/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa kèm mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật

- Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.
- Các nhà cung cấp có thể báo giá toàn bộ danh mục hoặc báo giá một phần danh mục theo khả năng cung cấp.

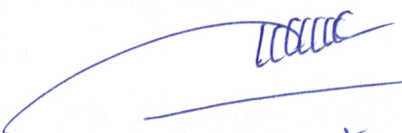
2. **Địa điểm cung cấp, lắp đặt (các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản, kiểm tra, thử nghiệm):** Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế, 9 Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
3. **Thời gian thực hiện dự kiến:** ≤ 10 tuần
4. **Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**
- Tạm ứng 20% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày ký kết hợp đồng và bên mua nhận được 02 thư bảo lãnh:
 - + 01 bảo lãnh thực hiện hợp đồng có giá trị bằng 3% giá trị hợp đồng
 - + 01 bảo lãnh tạm ứng có giá trị bằng 100% số tiền tạm ứng.
 - Thanh toán 80% còn lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất giao hàng, lắp đặt, vận hành đưa vào sử dụng và bên mua nhận được bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:
 - + Hóa đơn tài chính.
 - + Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng
 - + Biên bản thanh lý
 - + Chứng nhận xuất xứ (CO), Chứng nhận chất lượng (CQ)
 - + Hồ sơ IQ, OQ theo yêu cầu
 - + Phiếu bảo hành và thư bảo lãnh bảo hành trị giá 3% giá trị hợp đồng
5. **Bảo hành:** 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

Trân trọng cảm ơn. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vật tư.

KT. TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ


Nguyễn Sỹ Tuấn.

PHỤ LỤC
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRANG THIẾT BỊ
(Kèm Phiếu yêu cầu báo giá ngày 14 tháng 10 năm 2025)

TT	TÊN HÀNG HÓA, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
A	YÊU CẦU CHUNG:
1	Thiết bị mới 100%.
2	Nguồn điện: 220V- 1 pha/ 380V – 3 pha, 50Hz
3	Cam kết hệ thống hoạt động liên tục và ổn định 24 giờ/ngày, 07 ngày/tuần, 52 tuần/năm.
4	Cung cấp đầy đủ hồ sơ đi kèm: CO, CO và thực hiện IQ, OQ
5	Thời gian giao hàng: ≤10 tuần Thời gian bảo hành: ≥12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu
6	Giá đã bao gồm: thuế GTGT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, đào tạo, vận hành đưa vào sử dụng
7	Cung cấp phụ tùng, vật tư tiêu hao trong vòng 10 năm
8	Thời gian đáp ứng các sự cố: trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo (nếu quá thời gian trên mà nhà thầu không có mặt để xử lý sự cố thì chủ đầu tư thuê đơn vị độc lập xử lý, chi phí thực hiện sẽ trừ vào bảo lãnh bảo hành).
9	Xuất xứ: các nước EU, Hoa Kỳ
B	DANH MỤC THIẾT BỊ
1	Tủ âm 400-500 lít – SL: 01 cái Khoảng nhiệt độ hoạt động: tối thiểu 5°C trên nhiệt độ môi trường đến 80°C; Độ phân giải giá trị cài đặt: 0,1°C
2	Máy lấy mẫu không khí xách tay – SL: 01 cái Đường kính đầu lấy mẫu: 109 mm Lưu lượng khí: 100L/ phút ± 2,5 % Thể tích lấy mẫu chuẩn thiết lập sẵn: 50, 100, 250, 500, 1000L Thể tích lấy mẫu: từ 1 - 2000L Màn hình tinh thể lỏng Cung cấp đầy đủ CO, CQ, IQ, OQ
3	Tủ hút khí độc – SL: 01 cái Kích thước ngoài: 1500x957x2380 mm (Không bao gồm quạt hút bên ngoài) hoặc tương đương Kích thước trong 1480x750x1200 mm hoặc tương đương Cung cấp đầy đủ CO, CQ, IQ, OQ
4	Tủ sấy 256 lít – SL: 01 cái Kích thước buồng: 640x800x500 mm Kích thước ngoài: 824x1186x684 mm Trọng lượng 110kg Nhiệt độ sấy tối đa: 300°C (có hồ sơ CO, CQ, IQ, OQ)
5	Hệ thống Realtime PCR – SL: 01 hệ thống

	Công suất mẫu: 96 giếng Khoảng nhiệt độ hoạt động: từ $\leq 4^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 100^{\circ}\text{C}$ Độ chính xác nhiệt độ: $\pm 0,2^{\circ}\text{C}$ Có chức năng gradient nhiệt độ Có 5-6 kênh màu Độ nhạy: phát hiện được một bản sao trình tự mục tiêu trong bộ gen Phần mềm có chức năng thống kê t-test và anova. Có ≥ 14 màu huỳnh quang hiệu chuẩn sẵn Tube sử dụng 0,2 ml Hiệu chuẩn lần đầu (không cần hiệu chuẩn định kỳ hay khi thay đổi vị trí máy) (có hồ sơ CO, CQ, IQ, OQ)
6	Hệ thống sắc ký lỏng tinh chế nhanh protein (FPLC) – SL: 01 hệ thống Lưu lượng vận hành: tối đa $\geq 1200\text{ml/phút}$, tối thiểu $\leq 0,1\text{ml/phút}$ Trang bị 02 Bơm piston Có kiểm soát áp suất và lưu lượng Hệ thống được thiết kế để sử dụng trong môi trường tuân thủ GMP Cung cấp đầy đủ CO, CQ, IQ, OQ theo tiêu chuẩn GMP
7	Máy đếm hạt bụi 6 kênh – SL: 02 cái Dải đo: $0.3\mu\text{m} - 10\mu\text{m}$ Độ chính xác: $\pm 10\%$ to calibration aerosol. Hiển thị: 20 character x 4 line LCD. Có hồ sơ CO, CQ, IQ, OQ

